TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 7 - VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – tự do – Hạnh phúc**
Số: 07/2026/QĐST-DS	*Vĩnh Long, ngày 13 tháng 01 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 - VĨNH LONG

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Ngô Thị Gẩm.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Văn Cảnh.
2. Bà Trần Ngọc Diệu.

Căn cứ vào các Điều 217, 218, 219, 235 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Xét thấy: Các nguyên đơn là bà Phạm Thị Kim H, bà Võ Thị Ngọc B, ông Võ Văn U, ông Võ Văn N, ông Lê Văn Nhựt Q có đơn xin rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 217 của Bộ luật tố tụng dân sự.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số: 54/2025/TLST-DS ngày 06 tháng 02 năm 2025 về việc: "*Tranh chấp quyền về lối đi qua"* giữa:

Nguyên đơn: Bà Phạm Thị Kim H, sinh năm 1953.
Bà Võ Thị Ngọc B, sinh năm 1981.
Ông Võ Văn U, sinh năm 1968.
Ông Võ Văn N, sinh năm 1986.

Cùng địa chỉ: Ấp L, xã P, tỉnh Vĩnh Long.

Người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn (bà H, bà B, ông U, ông N): Ông Huỳnh Minh T, sinh năm 1979. Địa chỉ: Ấp 3, xã P, tỉnh Vĩnh Long.

Ông Lê Văn Nhựt Q, sinh năm 1995. Địa chỉ: Ấp M, xã P, tỉnh Vĩnh Long.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn (ông Q): Bà Phan Thị Ngọc P, sinh năm 1962. Địa chỉ: Ấp L, xã P, tỉnh Vĩnh Long.

Bị đơn: Ông Lê Văn H, sinh năm 1974. Địa chỉ: Ấp L, xã P, tỉnh Vĩnh Long.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Bà Võ Thị Q, sinh năm 1962.

Bà Phan Thị Ngọc P, sinh năm 1962.

Cùng địa chỉ: Ấp L, xã P, tỉnh Vĩnh Long.

2. Hậu quả của việc đình chỉ:

- Các nguyên đơn được nhận lại toàn bộ hồ sơ khởi kiện (nếu có yêu cầu) và có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án theo quy định của pháp luật.
- Về chi phí tố tụng: Các nguyên đơn tự nguyện chịu và đã nộp xong.

- Về án phí dân sự sơ thẩm:

Bà Phạm Thị Kim H được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007536 ngày 19/12/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre (nay là Phòng thi hành án dân sự khu vực 7 - Vĩnh Long).

Bà Võ Thị Ngọc B được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007535 ngày 19/12/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre (nay là Phòng thi hành án dân sự khu vực 7 - Vĩnh Long).

Ông Võ Văn U được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007534 ngày 19/12/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre (nay là Phòng thi hành án dân sự khu vực 7 - Vĩnh Long).

Ông Võ Văn N được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007537 ngày 19/12/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre (nay là Phòng thi hành án dân sự khu vực 7 - Vĩnh Long).

Ông Lê Văn Nhựt Q được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007697 ngày 04/02/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre (nay là Phòng thi hành án dân sự khu vực 7 - Vĩnh Long).

3. Các đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 (bảy) ngày kể từ ngày nhận quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND khu vực 7 - Vĩnh Long;
- TAND tỉnh Vĩnh Long.
- THADS tỉnh Vĩnh Long;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Ngô Thị Gẩm